|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /TTr-BCA | *Hà Nội, ngày tháng năm 2017* |

 ***(Dự thảo)***

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định quy định về công tác**

**bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng**

**Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm**

**của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và sự phân công của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an xin trình Chính phủ hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị định) như sau:

 **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

 Qua tổng kết 10 năm thực hiện công tác vũ trang bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt lực lượng Cảnh sát cơ động, được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo các cấp, các ngành, lực lượng Cảnh sát cơ động đã tổ chức lực lượng bảo vệ tuyệt đối an toàn gần 200.000 chuyến vận chuyển vận chuyển tiền, ngoại tệ, vàng, kim khí quý, đá quý thuộc hệ thống Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước và các loại tài sản đặc biệt quan trọng khác của Nhà nước (gọi tắt là hàng đặc biệt). Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được thì công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của lực lượng Cảnh sát cơ động nói riêng, Cảnh sát nhân dân nói chung đã bộc lộ nhiều khó khăn, vướng mắc. Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác vận chuyển hàng đặc biệt như: Nghị định số 40/2012/NĐ-CP của Chính phủ về nghiệp vụ phát hành tiền, bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh Ngân hàng Nhà nước; Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định về các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học – kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác, bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan; Thông tư liên bộ số 14/TT-LB/04/11/1992 liên bộ Ngân hàng Nhà nước - Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an); Thông tư số 40/TT-LB/25/07/1996 liên Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an); Thông tư liên tịch số 187/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 09/12/2014 hướng dẫn phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản trong hệ thống Kho bạc Nhà nước... chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt, cụ thể là: nhiều văn bản đã được ban hành từ lâu nên chưa phù hợp với mô hình tổ chức theo quy định của Pháp lệnh Cảnh sát cơ động; chưa điều chỉnh trực tiếp những nội dung quan trọng về công tác vận chuyển hàng đặc biệt như: chưa có quy trình bảo vệ, quan hệ phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong công tác bảo vệ còn chưa cụ thể; chưa quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương trong công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt; chưa có quy định về giải quyết tình huống phát sinh trong quá trình vận chuyển...

Bên cạnh đó, khoản 4 Điều 7 Pháp lệnh Cảnh sát cơ động quy định Cảnh sát cơ động có nhiệm vụ “Tổ chức bảo vệ mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, *chuyến hàng đặc biệt*, hội nghị, sự kiện quan trọng theo danh mục do Chính phủ quy định”, tuy nhiên, hiện nay, chưa có văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa quy định nêu trên của Pháp lệnh Cảnh sát cơ động. Do đó, việc ban hành Nghị định quy định công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước là có cơ sở pháp lý và để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

 **II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục tiêu**

Việc xây dựng Nghị định quy định công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Dự thảo Nghị định được soạn thảo trên cơ sở quán triệt các quan điểm chỉ đạo sau:

1. Cụ thể hóa quy định tại khoản 4 Điều 7 Pháp lệnh Cảnh sát cơ động.

2. Quy định cụ thể về phân công, phối hợp, trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để bảo vệ an toàn các chuyến hàng đặc biệt của Nhà nước.

3. Xây dựng các biện pháp, bố trí lực lượng, bảo đảm trang bị và các nguồn lực cần thiết để bảo vệ các chuyến hàng đặc biệt của Nhà nước.

4. Bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật; tính khả thi của văn bản và hiệu quả hoạt động bảo vệ các chuyến hàng đặc biệt của Nhà nước.

5. Tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật và thực tiễn bảo vệ các chuyến hàng đặc biệt của một số nước phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam.

 **III. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về tên gọi của dự thảo Nghị định**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và quá trình thực tiễn công tác, Bộ Công an đề nghị tên gọi của Nghị định là: “*Nghị định quy định về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan”.*

**2. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định**

 **a) Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này chỉ quy định về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt.

*Lý do:* Bộ Công an xác định Hàng đặc biệt do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ là tài sản thuộc sở hữu của nhà nước, đối với tài sản, hàng hóa thuộc các hình thức sở hữu khác do chủ sở hữu có trách nhiệm tự bảo vệ; về đề nghị bổ sung nội dung vận chuyển hàng đặc biệt bằng đường hàng hải, việc đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến hàng hải thuộc chức năng của lực lượng chấp pháp trên biển thuộc Bộ Quốc phòng. Do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

Về cơ sở pháp lý áp dụng trong trường hợp bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc trường hợp chủ thể có trách nhiệm bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước không phải là lực lượng Cảnh sát nhân dân; Điều 44 Luật Di sản văn hóa quy định việc đưa cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm hoặc bảo quản phải bảo đảm điều kiện: *Có sự bảo hiểm từ phía tiếp nhận cổ vật, bảo vật quốc gia*. Điều 20 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa có quy định: *Việc bảo hiểm cổ vật, bảo vật quốc gia đưa ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản do các bên thỏa thuận theo tập quán quốc tế và điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia*. Điều 6 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản có quy định: *Yêu cầu đối tác nước ngoài hoàn thành việc mua bảo hiểm cho bảo vật quốc gia theo hợp đồng đã được ký kết*... Theo đó, xác định đối tác nước ngoài tiếp nhận hàng đặc biệt là cổ vật, bảo vật quốc gia và cơ quan quản lý hàng đặc biệt phía Việt Nam có trách nhiệm bảo vệ an ninh, an toàn hàng đặc biệt tại nước ngoài; việc bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt trên đường hàng không ra nước ngoài do lực lượng an ninh hàng không, người lái tàu bay và lực lượng phục vụ, bảo vệ trên tàu bay chịu trách nhiệm. Thực tế cũng chưa thấy có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định việc lực lượng Cảnh sát nhân dân (mang mặc trang phục Cảnh sát, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ) thi hành nhiệm vụ vũ trang bảo vệ vận chuyển tài sản quốc gia ở ngoài nước. Do đó đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

 **b) Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với lực lượng Cảnh sát nhân dân, cơ quan quản lý hàng đặc biệt và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Nghị định này không áp dụng đối với công tác vận chuyển hàng đặc biệt của lực lượng Quân đội nhân dân.

**3. Quá trình bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt**

Nghị định quy định cơ quan trực tiếp quản lý, bảo quản hàng đặc biệt có yêu cầu bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt phải được thể hiện bằng văn bản quy định cụ thể tuyến vận chuyển, phương tiện, tên, loại, khối lượng hàng và dự kiến thời gian tiến hành vận chuyển, đồng thời phải thông báo đến Bộ Công an theo đúng thời gian quy định; quy định quá trình giao, nhận, xếp, dỡ hàng đặc biệt; các điều kiện cụ thể trong việc vận chuyển hàng đặc biệt bằng xe chuyên dùng trên các tuyến giao thông như: đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường hàng không

**4. Quy định trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt**

Nghị định quy định trách nhiệm về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan, trong đó quy định cụ thể nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong việc tổ chức, bố trí lực lượng, trang bị sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện nghiệp vụ, xây dựng kế hoạch, phương án và tiến hành vũ trang bảo vệ các chuyến vận chuyển hàng đặc biệt; quy định trách nhiệm trong công tác phối hợp với cơ quan quản lý hàng đặc biệt và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để bảo vệ tuyệt đối an toàn hàng đặc biệt trong quá trình vận chuyển.

Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý hàng đặc biệt trong công tác bảo vệ vận chuyển, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình vận chuyển hàng đặc biệt.

 **IV. BỐ CỤC CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm 4 chương và 19 điều. Cụ thể như sau:

**1. Chương I. Những quy định chung**

Có 5 điều (từ Điều 1 đến Điều 5), trong đó quy định các vấn đề sau: phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, hàng đặc biệt do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ vận chuyển, lực lượng bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt, nguyên tắc bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt.

**2. Chương II. Công tác tổ chức bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt**

Có 4 điều (từ Điều 6 đến Điều 9), trong đó quy định các vấn đề sau: yêu cầu bảo vệ và hồ sơ vận chuyển hàng đặc biệt; giao, nhận, xếp, dỡ hàng đặc biệt; phương tiện vận chuyển hàng đặc biệt; quá trình vận chuyển; vũ trang bảo vệ vận chuyển.

**3. Chương 3. Trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt**

Có 8 điều (từ Điều 10 đến Điều 17) trong đó quy định trách nhiệm của: Bộ Công an;Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý Nhà nước về hàng đặc biệt; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Quốc phòng; Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cơ quan trực tiếp quản lý, bảo quản hàng đặc biệt; Đơn vị Cảnh sát nhân dân được giao nhiệm vụ vũ trang bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt; Cơ quan, tổ chức, cá nhân trên tuyến vận chuyển.

**4. Chương 4. Điều khoản thi hành**

Có 02 điều (từ Điều 18 đến Điều 19) bao gồm: hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành.

 **VI. GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN LIÊN QUAN VÀ Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

- Bộ Công an có công văn số: 545/BC-BCA ngày 06 tháng 12 năm 2017 về việc báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định quy định về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan *(Có văn bản kèm theo).*

- Ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp *(nội dung này sẽ được hoàn chỉnh sau khi Hồ sơ dự thảo Nghị định được Bộ Tư pháp thẩm định).*

 Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định quy định về công tác bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt của Nhà nước do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Bộ Công an xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp (để p/hợp);- Lưu: VT, K20. | **BỘ TRƯỞNG****Thượng tướng Tô Lâm** |